

Ngày soạn: 2/3/2026

Giáo viên : Huỳnh Thị Thu

Tổ : Sử- Địa- KTPL

Tiết :30, 31-Tuần 24,25

**Chủ đề 5: MỘT SỐ CUỘC CẢI CÁCH LỚN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM  
(TRƯỚC NĂM 1858)**

**BÀI 9: CUỘC CẢI CÁCH CỦA HỒ QUÝ LY VÀ TRIỀU HỒ  
(CUỐI THẾ KỈ XIV ĐẦU THẾ KỈ XVI) (T1)**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

**1. Về kiến thức**

- Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả và ý nghĩa cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ
- Có ý thức trân trọng giá trị cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và Triều Hồ

**2. Về năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**

- Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung cuộc cải cách của nhà Hồ.
- Năng lực nhận thức và tư duy lịch và thông qua việc trình bày được kết quả và ý nghĩa cuộc cải cách.

**3. Về phẩm chất**

- Có ý thức trân trọng giá trị cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ.
- Chăm chỉ và trách nhiệm thông qua việc thực hiện các công việc cá nhân và nhóm trong quá trình học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên.**

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Những tư liệu bổ sung về các nước Châu Âu và Bắc Mỹ
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b) Nội dung:**

**GV:** Giao nhiệm vụ cho HS

**HS** quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d) Tổ chức thực hiện:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV đưa ra câu đố, HS giải được câu đố sẽ có điểm cộng

*Họ Hồ đổi ra họ Lê*

*Nắm quyền triều chính toàn bề mạnh nha,  
Vua hiền tôi yếu gian tà  
Soán ngôi chính thống san hà đảo điên*

? Đây là nhân vật lịch sử nào?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV:** Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

**HS:** Quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

**GV:** Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**HS:** Báo cáo câu trả lời

- HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

*Năm 1396, Hồ Quý Ly cho ban hành tiền giấy mang tên “Thông bảo hội sao”, đây được coi là tiền giấy đầu tiên trong lịch sử Việt Nam. Việc ban hành loại tiền mới này nằm trong các chính sách cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV, đầu thế kỉ XV. Vậy cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ diễn ra trong bối cảnh nào? Nội dung, kết quả và ý nghĩa ra sao? Chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay.*

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**1. Bối cảnh lịch sử**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được bối cảnh lịch sử cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

**GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi hoàn thành bảng sau**

Mục	Nội dung
Chính trị	
Kinh tế	
Xã hội	

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV** hướng dẫn HS trả lời

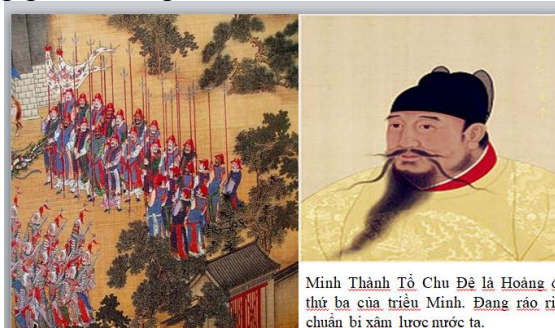
**HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

**GV** cung cấp hình ảnh tư liệu

“ Vua buông tuồng ăn chơi vô độ ... nghiện rượu mê đàn hát, xa xỉ làm cung điện nguy nga..., lãng phí tiền của, hoang dâm chơi bời:

món gì Dụ Tông cũng mắc! Cơ nghiệp nhà Trần sao khỏi suy được? ”

( Khâm định Việt sử thông giám cương mục )



Minh Thành Tổ Chu Đê là Hoàng đế thứ ba của triều Minh. Đang ráo riết chuẩn bị xâm lược nước ta.

**TIỂU SỬ HỒ QUÝ LY**

- Hồ Quý Ly (1336 – 1407)

Ông là người có tài năng, lại có hai người cô là phi tần của vua Trần Minh Tông và sinh hạ được ba vị vua cho nhà Trần, nhờ đó ông rất được vua Trần trọng dụng.

Hồ Quý Ly đã nắm giữ được chức vụ cao nhất trong triều đình. Sau vụ một số quý tộc nhà Trần mưu giết ông không thành (1399), năm 1400, ông phế truất vua Trần và lên làm vua.

- Nguyễn Phi Khanh – một vị quan dưới Triều Trần và sau là Triều Hồ đã viết:

Ruộng lúa ngàn dặm đỏ như cháy  
 Đồng quê than vãn trông vào đầu  
 ... Lưới chài quan lại còn vơ vét  
 Máu thịt nhân dân cạn nửa rồi...

(*Trương Hữu Quỳnh (Chủ biên), Đại cương lịch sử Việt Nam, Tập I, NXB Giáo dục, 1998, tr. 249*)

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động.**

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

Mục	Nội dung
Chính trị	- Từ năm 1358, sau khi Thượng hoàng Trần Minh Tông qua đời, triều Trần nhanh chóng khủng hoảng, suy yếu. - Ở phía nam, từ nửa sau thế kỉ XIV, Chiêm Thành liên tục đưa quân tấn công Đại Việt. Ở phía bắc, từ sau khi thành lập, nhà Minh thường xuyên yêu cầu Đại Việt cống nộp.
Kinh tế	- Từ những năm 40 của thế kỉ XIV, hạn hán, bão, lụt, vỡ đê,... xảy ra ở nhiều địa phương trên cả nước. Mất mùa, đói kém diễn ra thường xuyên.
Xã hội	- Mâu thuẫn giữa nông dân nghèo, nô tì và giai cấp thống trị trở nên gay gắt. - Nhiều cuộc khởi nghĩa của nông dân và nô tì nổ ra.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**1. Bối cảnh lịch sử**

- Về chính trị: Nửa cuối thế kỉ XIV triều Trần nhanh chóng khủng hoảng, suy yếu
- Về kinh tế: Sản xuất nông nghiệp đình trệ, mất mùa, đói kém diễn ra thường xuyên.
- Về xã hội: Đời sống nhân dân khổ cực. Nhiều cuộc khởi nghĩa của nông dân và nô tì nổ ra.

**2. Nội dung cải cách**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được nội dung, kết quả và ý nghĩa cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện****B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi

? Đọc thông tin, tư liệu và quan sát Hình 1, trình bày nội dung cải cách về chính trị của Hồ Quý Ly và triều Hồ.

Mục	Nội dung

? Tại sao Hồ Quý Ly lại chọn kinh đô mới ở Thanh Hóa?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV hướng dẫn HS trả lời

**HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

GV cung cấp hình ảnh tư liệu

Từ năm 1404, triều Hồ ban hành quy định mới về khoa cử, cứ tháng 8 năm nay thi Hương ở các địa phương, người đỗ được miễn tạp dịch, tháng 8 năm sau thi ở bộ Lễ, người đỗ được bổ nhiệm chức vụ, tháng 8 năm sau nữa thì Hội, người đỗ là Thái học sinh. Phép thi mô phỏng theo nhà Nguyễn nhưng có thêm kì thi văn sách và tính toán.

- Năm 1403, cho đặt Quảng tế (cơ quan coi việc y tế) để chữa bệnh cho dân.



**Thành nhà Hồ** (còn gọi là thành Tây Đô, thành An Tôn, thành Tây Kinh hay thành Tây Giai). Có chiều Nam Bắc dài 860m Chiều Đông Tây dài 863m. Đây được coi là tòa thành đá duy nhất còn lại ở Đông Nam Á. Ngày 27/6/2011, UNESCO đã công nhận thành Nhà Hồ là di sản văn hóa thế giới.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động.**

GV yêu cầu HS trả lời.

**HS** trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

Mục	Nội dung
<b>Tổ chức chính quyền, luật pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đổi tên và đặt thêm các đơn vị hành chính; thành lập nhiều cơ quan, đặt ra nhiều chức quan mới; bãi bỏ nhiều cơ quan, chức quan cũ.</li> <li>- Tăng cường kiểm tra, giám sát quan lại, đặc biệt là ở các cấp địa phương.</li> <li>- Định kì mở các khoa thi để tuyển chọn quan lại. Khoa cử dần trở thành phương thức tuyển chọn quan lại chủ yếu.</li> <li>- Cải cách nghi lễ của triều đình và y phục của quan lại theo hướng quy củ, thống nhất, chuyên nghiệp. Ban hành quy chế và hình luật mới của quốc gia.</li> </ul>
<b>Quân đội, quốc phòng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyển chọn những người giỏi võ nghệ làm tướng chỉ huy, không căn cứ vào nguồn gốc tôn thất như trước.</li> <li>- Thải hồi những binh sĩ già yếu, lấy người khoẻ mạnh bổ sung vào quân ngũ.</li> <li>- Tăng cường tuyển quân quy mô lớn; bổ sung lực lượng hương quân ở các địa phương.</li> <li>- Xây dựng lại binh chế, chia đặt lại tổ chức quân đội theo hướng quy củ, chặt chẽ, đặt dưới sự chỉ huy thống nhất của triều đình.</li> <li>- Cải tiến vũ khí, tăng cường trang bị quốc phòng, xây dựng hệ thống phòng thủ quốc gia quy mô lớn.</li> </ul>

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**2. Nội dung cải cách****a. Chính trị**

- Về Tổ chức chính quyền, luật pháp

Thực hiện nhiều chính sách về tổ chức chính quyền nhằm củng cố quyền lực và ổn định đất nước.

**- Quân đội, quốc phòng**

Thực hiện một số biện pháp nhằm tăng cường lực lượng quân đội chính quy và phòng thủ ở những nơi hiểm yếu.

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

a) **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) **Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

GV đưa ra câu hỏi trắc nghiệm khách quan

**Câu hỏi số 1: Cuối thế kỉ XIV, nhà Trần trong tình cảnh:**

- A. Đời sống nhân dân ấm no, hạnh phúc. B. Đời sống nhân dân ấm no, hạnh phúc.  
C. Rơi vào tình trạng khủng hoảng, suy yếu. D. Bước đầu phát triển trên lĩnh vực giáo dục.

**Câu hỏi số 2: Quốc hiệu của nhà Hồ là gì?**

- A. Đại Ngu B. Đại Việt C. Đại Cồ Việt D. Đại Nam

**Câu hỏi số 3: Dưới triều đại nhà Hồ đã ban hành chính sách ruộng đất gì?**

- A. Quân điền. B. Hạn điền. C. Phú điền. D. Lộc điền.

**Câu hỏi số 4: Ngay từ khi còn là một đại thần, đặc biệt sau khi lên ngôi vua, Hồ Quý Ly đã tiến hành một cuộc cải cách khá hệ thống trên hầu hết các lĩnh vực, nhằm:**

- A. Củng cố chế độ quân chủ tập quyền  
B. Giải quyết các mâu thuẫn về kinh tế, xã hội xuất hiện cuối thời Trần  
C. Đưa nước ta đi theo mô hình của phương Tây  
D. Cả A và B.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**Dự kiến sản phẩm**

Câu hỏi	1	2	3	4
Đáp án	C	A	B	D

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

a) **Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) **Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) **Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ:** (GV giao bài tập)

**Bài tập:** Trong các chính sách về chính trị của Hồ Quý Ly và triều Hồ. Em ấn tượng với chính sách nào nhất? Vì sao?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

\*\*\*\*\*

## BÀI 9: CUỘC CẢI CÁCH CỦA HỒ QUÝ LY VÀ TRIỀU HỒ (T2)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

#### 1. Về kiến thức

- Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả và ý nghĩa cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ
- Có ý thức trân trọng giá trị cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và Triều Hồ

#### 2. Về năng lực

##### \* Năng lực chung:

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

##### \* Năng lực riêng:

- Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung cuộc cải cách của nhà Hồ.
- Năng lực nhận thức và tư duy lịch và thông qua việc trình bày được kết quả và ý nghĩa cuộc cải cách.

#### 3. Về phẩm chất

- Có ý thức trân trọng giá trị cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ.
- Chăm chỉ và trách nhiệm thông qua việc thực hiện các công việc cá nhân và nhóm trong quá trình học tập.

### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

#### 1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Những tư liệu bổ sung về các nước Châu Âu và Bắc Mỹ
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

#### 2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

#### HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

##### a) Mục tiêu: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

##### b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

##### c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

##### d) Tổ chức thực hiện:

##### B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV đưa ra câu hỏi, HS trả lời được sẽ có điểm cộng

*Khi cầm trên tay những tờ tiền giấy hay lúc xem các bộ phim sử Việt được thấy những khẩu pháo thần công nổ đạn... chắc ít em biết rằng những phát minh đó đã có cách đây hơn 6 thế kỉ dưới triều Hồ.*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV:** Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

**HS:** Quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

**GV:** Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**HS:** Báo cáo câu trả lời

- HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

**Dự kiến sản phẩm****B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI****2. Nội dung cải cách**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được nội dung cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện****B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

**GV yêu cầu HS thảo luận nhóm hoàn thành bảng sau**

+ Nhóm 1: Kinh tế

+ Nhóm 2: Xã hội

+ Nhóm 3: Văn hóa

Mục	Nội dung
Kinh tế	
Xã hội	
Văn hóa	

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV** hướng dẫn HS trả lời

**HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

**GV** cung cấp hình ảnh tư liệu

- Năm 1396, Hồ Quý Ly cho ban hành tiền giấy thay thế tiền đồng, gọi là “Thông bảo hội sao” gồm nhiều loại.

Năm 1396,... Mùa hạ, tháng 4, bắt đầu phát [tiền giấy Thông bảo hội sao...]

Thế thức [tiền giấy: tờ 10 đồng vẽ rồng, tờ 30 đồng vẽ sóng, tờ 1 tiền vẽ mây, tờ 2 tiền vẽ rùa, tờ 3 tiền vẽ lân, tờ 5 tiền vẽ phượng, tờ 1 quan vẽ rồng. Kẻ làm tiền giả bị tội chết, ruộng đất, tài sản tịch thu.

- Năm 1397, Hồ Quý Ly đặt phép hạn điền, nhằm hạn chế sở hữu ruộng tư, đã đánh mạnh vào chế độ điền trang của quý tộc nhà Trần và ruộng tư của địa chủ lớn, tăng nguồn thu nhập suu thuế cho nhà nước.

- Năm 1402, nhà Hồ thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước, cải cách thuế định và tô ruộng. Thuế định chỉ thu đôi với người có ruộng, người ít ruộng nộp thuế nhẹ đi, người không có ruộng và hạng cô quả không phải nộp thuế.

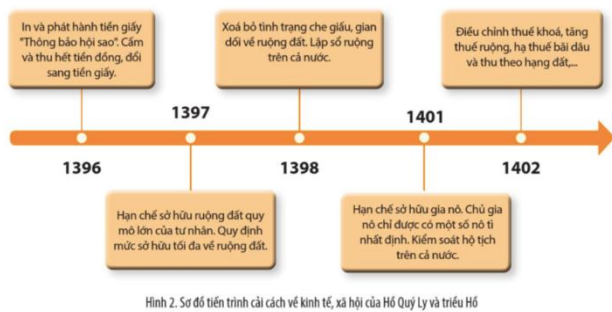
-[Năm 1402] “Định lại các lệ thuế và tô ruộng. Triều trước mỗi mẫu thu 3 thăng thóc, nay thu 5 thăng. Bãi dâu triều trước thu mỗi mẫu 9 quan hoặc 7 quan tiền, nay thu hạng thượng đẳng mỗi mẫu 5 quan tiền giấy, hạng trung đẳng 4 quan tiền giấy, hạng hạ đẳng 3 quan tiền giấy. Tiền nộp hàng năm của đình nam trước thu 3 quan, nay chiếu theo số ruộng, người nào chỉ có 5 sào ruộng thì thu 5 tiền giấy, từ 6 sào đến một mẫu thì thu 1 quan,... Đình nam không có ruộng và trẻ mồ côi, đàn bà goá, thì dầu có ruộng cũng thôi không thu.

(Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Hậu Lê, Đại Việt sử ký toàn thư, Tập 2, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1998, tr.203 – 204)

- Năm 1401, Hồ Quý Ly ban hành phép hạn nô, giới quý tộc bị hạn chế số nô tì. Phép hạn nô đã chuyển một bộ phận lớn gia nô thành quan nô (nô tì nhà nước) nhưng thân phận nô tì vẫn chưa được giải phóng.

- Năm 1403, cho đặt Quảng tế (cơ quan coi việc y tế) để chữa bệnh cho dân.

-Từ năm 1404, triều Hồ ban hành quy định mới về khoa cử, cứ tháng 8 năm nay thi Hương ở các địa phương, người đỗ được miễn tạp dịch, tháng 8 năm sau thi ở bộ Lễ, người đỗ được bổ nhiệm chức vụ, tháng 8 năm sau nữa thi Hội, người đỗ là Thái học sinh. Phép thi mô phỏng theo nhà Nguyễn nhưng có thêm kì thi văn sách và tính toán.



**B3: Báo cáo kết quả hoạt động.**

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

Mục	Nội dung
Kinh tế, Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- In và phát hành tiền giấy “ Thông bảo hội sao”.</li> <li>- Ban hành chính sách hạn điền nhằm hạn chế sự phát triển của chế độ sở hữu lớn về ruộng đất.</li> <li>- Quy định số lượng gia nô được sở hữu của mỗi vương hầu, quý tộc, quan lại.</li> <li>- Điều chỉnh thuế khóa, tăng thuế ruộng, hạ thuế bãi dâu....</li> </ul>
Văn hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về tư tưởng, đề cao Nho giáo trên cơ sở có phê phán, chọn lọc.</li> <li>- Về tôn giáo, hạn chế sự phát triển thái quá của Phật giáo và Đạo giáo.</li> <li>- Về chữ viết, đề cao và khuyến khích sử dụng chữ Nôm, biên soạn sách chữ Nôm giải thích về Kinh Thi để dạy hậu phi và cung nhân.</li> <li>- Về giáo dục, chú trọng giáo dục, chủ trương mở rộng hệ thống trường học, bổ chức học quan ở các địa phương, ban cấp ruộng đất cho trường học</li> <li>- Về khoa cử, sửa đổi nội dung các khoa thi, quy định chặt chẽ phương thức thi, bổ sung nội dung thi viết và làm tính, định lệ thi Hương và thi Hội theo định kì.</li> </ul>



**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh

**2. Nội dung cải cách****b. Về kinh tế, xã hội**

-Ban hành nhiều chính sách như: hạn điền, phát hành tiền giấy, phép gia nô, cải cách thuế khóa, thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước.

**c. Về văn hóa**

-Thực hiện nhiều cải cách tiến bộ về tư tưởng, tôn giáo, chữ viết, giáo dục và khoa cử.

**3. Kết quả và ý nghĩa**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được kết quả và ý nghĩa cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện****B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV cho HS nhóm 3 và 4 hoàn thành bảng sau

Mục	Nội dung
Kết quả	
Ý nghĩa	

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV hướng dẫn HS trả lời

**HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

GV cung cấp hình ảnh tư liệu

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động.**

GV yêu cầu HS trả lời.

**HS** trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

**\* Hạn chế:**

- Một số chính sách chưa triệt để: gia nô, nô tì chưa được giải phóng thân phận, chưa phù hợp với tình hình thực tế của đất nước.

- Chưa giải quyết được những yêu cầu bức thiết của cuộc sống đông đảo nhân dân.

Mục	Nội dung
Kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và Triều Hồ có nhiều điểm tiến bộ, đã đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng, củng cố quyền lực của chính quyền trung ương.</li> <li>- Chính sách hạn điền, hạn nô đã làm suy yếu thế lực của tầng lớp quý tộc, tôn thất Triều Trần, đồng thời tăng nguồn thu nhập cho Nhà nước, tăng cường quyền lực của Nhà nước quân chủ trung ương tập quyền.</li> <li>- Những cải cách trên lĩnh vực văn hoá, giáo dục của Hồ Quý Ly và Triều Hồ thể hiện tư tưởng tiến bộ nhằm xây dựng một nền văn hoá, giáo dục mang bản sắc dân tộc.</li> </ul>
Ý nghĩa	Cuộc cải cách có ý nghĩa trong việc bước đầu ổn định tình hình xã hội, củng cố

	cố tiềm lực của đất nước để chuẩn bị đối phó với giặc ngoại xâm Tuy nhiên, những cải cách của Hồ Quý Ly và Triều Hồ vẫn còn chưa triệt để và kết quả trong thực tế còn hạn chế.
--	--

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**3. Kết quả, ý nghĩa**

- **Kết quả:** Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và Triều Hồ có nhiều điểm tiến bộ, đã góp phần đưa đất nước từng bước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng, củng cố quyền lực của chính quyền trung ương.

- **Ý nghĩa:** Thể hiện tinh thần dân tộc, ý thức tự cường của Hồ Quý Ly và triều Hồ cũng như tầng lớp lãnh đạo Đại Việt đương thời, đồng thời để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về việc trị nước.

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

a) **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) **Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện****B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

GV tổ chức trò chơi “Ô chữ”

**Câu 1:** Về kinh tế tài chính, Hồ Quý Ly ban hành chính sách gì? (7 ô chữ).

**Câu 2:** Trong lịch sử Việt Nam, sau triều đại nhà Trần là triều đại nào? (5 ô chữ).

**Câu 3:** Về giáo dục, năm 1397 Hồ Quý Ly đề nghị đặt chức gì ở các lộ? (7 ô chữ).

**Câu 4:** Về kinh tế tài chính, Hồ Quý Ly cho quy định biểu gì? (8 ô chữ).

**Câu 5:** Một số người thuộc tầng lớp nào của nhà Trần mưu giết Hồ Quý Ly năm 1399? (6 ô chữ).

**Câu 6:** Chính sách kinh tế tài chính, thuế được đánh theo phép gì? (7 ô chữ).

**Câu 7:** Tên gọi khác của thành nhà Hồ là gì? (5 ô chữ).

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**Dự kiến sản phẩm**

1. Hạn điền

2. Nhà Hồ

3. Học quan

4. Thuế Đình

5. Quý tộc

6. Lũy tiến

7. Tây Đô

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

a) **Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) **Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) **Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ:** (GV giao bài tập)

**Bài tập:** Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện các chính sách cải cách của Hồ Quý Ly, và triều Hồ

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

\*\*\*\*\*

## Tiết 32. ÔN TẬP